

CHIẾN LƯỢC HỖ TRỢ HÀNH VI PHÙ HỢP CHO TRẺ RỐI LOẠN PHỔ TỰ KỶ TRONG LỚP TIỀN TIỂU HỌC – KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU TRƯỜNG HỢP

NCS. Bùi Thị Huệ, Huỳnh Thị Tuyết Nhung¹

Tóm tắt: Rối loạn phổ tự kỷ (RLPTT) là một loại khuyết tật do rối loạn của hệ thần kinh gây ảnh hưởng đến hoạt động não bộ, khi mắc phải trẻ gặp khó khăn về nhận thức, ngôn ngữ, giao tiếp, tương tác xã hội, bộc lộ cảm xúc và điều khiển hành vi. Do đó, để tạo điều kiện thuận lợi cho trẻ RLPTT vào lớp 1, ngoài những kĩ năng và kiến thức tiền tiểu học, hành vi phù hợp trong lớp học có ý nghĩa rất lớn, là nền tảng giúp trẻ học tập hiệu quả, mang lại cuộc sống tốt hơn. Nghiên cứu trình bày kết quả các chiến lược hỗ trợ hành vi phù hợp cho 2 trẻ RLPTT năm 2023 trong lớp Tiền tiểu học tại Trung tâm Nghiên cứu và Ứng dụng Tâm lý Giáo dục Nhân Việt. Nghiên cứu sử dụng một số chiến lược can thiệp hành vi: hỗ trợ trực quan, thay đổi môi trường, phần thưởng dựa trên các nguyên tắc của phương pháp phân tích hành vi ứng dụng ABA. Trải qua 5 tháng tham gia lớp Tiền tiểu học, được hỗ trợ các chiến lược can thiệp hành vi, cả 2 trẻ đều tốt nghiệp vào lớp 1 hòa nhập. Từ kết quả đạt được, nghiên cứu cũng cho thấy tính hiệu quả khi áp dụng các chiến lược hỗ trợ hành vi phù hợp cho trẻ RLPTT trong lớp Tiền tiểu học tại Trung tâm Nghiên cứu và Ứng dụng Tâm lý Giáo dục Nhân Việt.

Từ khóa: hành vi phù hợp, rối loạn phổ tự kỷ, tiền tiểu học, nghiên cứu trường hợp.

1. TỔNG QUAN NGHIÊN CỨU VẤN ĐỀ

Trong nghiên cứu Chiến lược hỗ trợ hành vi phù hợp cho trẻ rối loạn phổ tự kỷ trong lớp tiền tiểu học - nghiên cứu 2 trường hợp tập trung vào một số hoạt động, biện pháp sau: phương pháp phân tích hành vi ứng dụng ABA, hỗ trợ trực quan, thay đổi môi trường, phần thưởng.

Theo Nghị quyết A/RES/62/139 của Liên hợp quốc đưa ra ngày 21/01/2008: Tự kỷ là một loại khuyết tật phát triển tồn tại suốt đời, thường được thể hiện ra ngoài trong ba năm đầu đời, là hệ quả của rối loạn thần kinh ảnh hưởng đến chức năng hoạt động của não bộ, ảnh hưởng đến trẻ em ở nhiều quốc gia không phân biệt giới tính, chủng tộc hoặc điều kiện kinh tế - xã hội, và được đặt trung bởi khiếm khuyết trong tương tác xã hội, các vấn đề về giao tiếp bằng lời nói và không lời, và có các hành vi, sở thích hạn hẹp và định hình lặp lại.

ABA: Phân tích hành vi ứng dụng là một môn khoa học nhằm tới việc hiểu và cải thiện hành vi của con người (Cooper, Heron, và Heward, 2007). Phương pháp ABA

¹ Trung tâm Nghiên cứu và Ứng dụng Tâm lý Giáo dục Nhân Việt.

được định nghĩa là phương pháp phân tích mối quan hệ giữa hành vi với môi trường nhằm tìm ra các cách thức, chiến lược để thay đổi hành vi theo hướng tích cực, có ý nghĩa. Hướng tiếp cận can thiệp hành vi được Ivar Lovass và các cộng sự tại trường Đại học California ở Los Angeles - Hoa Kỳ vận dụng trong can thiệp cho trẻ tự kỷ, sau phổ biến nhiều nơi trên thế giới, là cơ sở phát triển nhiều chương trình can thiệp cho trẻ tự kỉ. ABA được tổ chức US Surgeon General và Hiệp Hội Tâm Lý Học Hoa Kỳ (American Psychological Association) xem là một phương pháp điều trị thực hành “tốt nhất” dựa trên bằng chứng. “Dựa trên bằng chứng” có nghĩa là ABA đã đáp ứng các yêu cầu của các thử nghiệm khoa học về tính hữu ích, chất lượng và hiệu quả của nó. Trị liệu ABA gồm có nhiều kỹ thuật khác nhau. Tất cả các kỹ thuật này tập trung vào các sự kiện có trước (những sự kiện xảy ra trước khi xuất hiện hành vi) và các hậu quả (những sự kiện xảy ra sau khi xuất hiện hành vi). Khi theo sau một hành vi là một điều gì đó có giá trị (phần thưởng), hành vi đó có khả năng được lặp lại cao hơn. ABA sử dụng kỹ thuật củng cố tích cực theo cách có thể được đánh giá và để giúp làm thay đổi hành vi có ý nghĩa.

A: tiền đề (antecedent-A), B: hành vi (behavior-B), C: kết quả (consequence-C)

Khi can thiệp cho trẻ RLPTK, hành vi có thể phân thành 2 nhóm, thứ nhất là hành vi phù hợp, thứ 2 là hành vi không phù hợp. Tất cả các hành vi đều xảy ra trong một bối cảnh môi trường nào đó. Thay đổi môi trường, đây là những thao tác tiền đề. Các yếu tố tiền đề được định nghĩa là những thay đổi kích thích hoặc điều kiện môi trường xảy ra ngay trước hành vi (Cooper, Heron, và Heward, 2007). Theo hướng tiếp cận ABA, các yếu tố môi trường có thể ảnh hưởng đến hành vi (làm gia tăng hay giảm thiểu một hành vi có khả năng xảy ra). Một số thay đổi môi trường khi can thiệp cho trẻ RLPTT:

⌚ Chỗ ngồi: Gần giáo viên hoặc bạn bè có trách nhiệm, tránh những yếu tố gây xao nhãng...

⌚ Thay đổi cách thức thực hiện: Tạo thói quen cho các hoạt động chung trong lớp, nhắc nội quy lớp học, kỳ vọng rõ ràng...

⌚ Lịch trình và nhiệm vụ: chuẩn bị trước cho quá trình chuyển tiếp và thay đổi, sử dụng đồng hồ nhắc giờ, lập kế hoạch công việc...

⌚ Cân nhắc giảng dạy/ hướng dẫn: lập kế hoạch trước, hướng dẫn trực tiếp và rõ ràng...

⌚ Thay đổi tích cực so với thụ động: trẻ là người dẫn dắt/ chủ động và hỗ trợ bạn bè, tăng cơ hội phản hồi, củng cố thường xuyên.

Hỗ trợ trực quan là một phương thức giao tiếp hiệu quả, sử dụng hình ảnh hoặc nội dung trực quan khác để giao tiếp với trẻ gặp khó khăn với việc hiểu hoặc sử dụng ngôn ngữ. Hỗ trợ trực quan có thể là hình chụp, hình vẽ, đồ vật, từ ngữ, hoặc danh sách. Hỗ

trợ trực quan tạo điều kiện thuận lợi hơn trong giao tiếp xã hội, sử dụng ngôn ngữ và cải thiện hành vi cho trẻ RLPTK. Sử dụng phương pháp gợi ý bằng hình ảnh là một yêu cầu quan trọng không thể thiếu trong quá trình dạy học cho trẻ RLPTK (Cohen & Sloan, 2007). Trong phạm vi nghiên cứu, thực hành ứng dụng một số công cụ:

⌚ Bảng trước tiên - sau đó

⌚ Thời gian biểu

⌚ Lịch trình/ nhiệm vụ

⌚ Nội quy lớp học

⌚ Thẻ nhắc/ Ký hiệu riêng

Phần thưởng giúp củng cố hiệu quả các hành vi tốt. Sử dụng củng cố để dạy các hành vi phù hợp cho trẻ, số lượng của sự nỗ lực = giá trị của củng cố. Có 6 nhóm phần thưởng thường gặp: (1) đồ ăn, (2) đồ vật/ đồ chơi, (3) hoạt động, (4) giác quan, (5) điểm quy đổi, (6) nhu cầu xã hội/ tinh thần, trong đó nhóm phần thưởng quan trọng nhất là phần thưởng xã hội gồm những lời khen ngợi, cử chỉ yêu thương, cảm giác thành công,... Liên quan đến phần thưởng, nghiên cứu tập trung vào 2 hoạt động chính:

⌚ Thưởng quy đổi

⌚ Thưởng cho phản hồi

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Mẫu nghiên cứu

Mẫu nghiên cứu được lựa chọn trên 2 trường hợp là 2 trẻ RLPTK được chẩn đoán tại Khoa Tâm lý - Tâm thần trẻ em - Bệnh viện Sức khỏe tâm thần Thành phố Hồ Chí Minh. Hai trẻ đều đăng ký can thiệp bán trú tại trung tâm Nghiên cứu và Ứng dụng Tâm lý Giáo dục Nhân việt.

Thời lượng can thiệp ở lớp Tiền tiểu học: 3 tiết/ ngày (mỗi tiết 60 phút).

Thời gian thực hiện: Tháng 3/2023 đến T8/2023.

2.2. Phương pháp nghiên cứu

Các phương pháp phân tích, tổng hợp, hệ thống hóa lý thuyết nhằm thu thập, xử lý và khái quát hóa những vấn đề lý luận cơ bản, những kết quả nghiên cứu trong và ngoài nước có liên quan đến giáo dục trẻ RLPTK.

– Phương pháp quan sát: quan sát những biểu hiện, phản ứng của trẻ trong quá trình can thiệp.

– Phương pháp nghiên cứu thực nghiệm: nhằm kiểm chứng tính hiệu quả của các biện pháp đã xây dựng.

– Phương pháp nghiên cứu trường hợp: nghiên cứu áp dụng trên 02 trẻ RLPTK.

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

3.1. Các chiến lược hỗ trợ hành vi phù hợp cho trẻ rối loạn phổ tự kỷ trong lớp tiền tiểu học

3.1.1. Bảng trước tiên - sau đó

Ý nghĩa: Bảng Trước tiên-Sau đó kích lệ các em thực hiện những hoạt động mà các em không thích và làm rõ khi nào các em có thể thực hiện việc mình thích.

Cách thực hiện: Giáo viên (GV) đưa ra một nhiệm vụ muốn trẻ hoàn thành vào bảng “trước tiên” và một hoạt động/ phần thưởng bé thích vào bảng “sau đó”, bé có thể có ngay sau khi hoàn thành nhiệm vụ “trước tiên”.

Cho bé xem bảng trước tiên - sau đó và giải thích. Khi nhiệm vụ “trước tiên được hoàn thành, GV phải cho trẻ hoạt động/phần thưởng bé thích “sau đó” để củng cố và kích lệ tốt hơn.

Nếu xuất hiện hành vi có vấn đề, GV tiếp tục nhắc bé hoàn thành nhiệm vụ “trước tiên” bằng hành động. Tập trung vào nhiệm vụ thay vì vào hành vi có vấn đề. Điều quan trọng là vẫn cung cấp hoạt động/ phần thưởng củng cố, vì trọng tâm của bảng là hoàn thành nhiệm vụ “trước tiên”, chứ không phải là giải quyết hành vi có vấn đề.

Ví dụ: Bảng trước tiên - sau đó trong lớp Tiền tiểu học - Trung tâm Nghiên cứu và Ứng dụng Tâm lý Giáo dục Nhân việt

Bảng 1. Bảng trước tiên- sau đó

Trước tiên	Sau đó
 <p>Hoàn thành phiếu bài tập</p>	 <p>Giải lao</p>

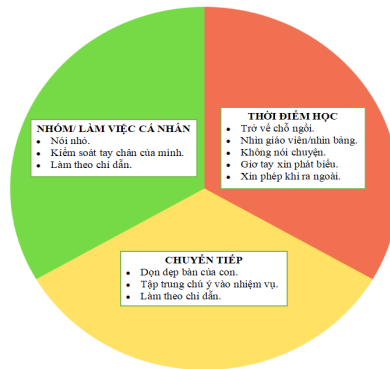
3.1.2. Bánh xe màu sắc

Ý nghĩa: Bánh xe màu sắc là những kỳ vọng trong lớp học dành cho trẻ. Bánh xe màu sắc gồm 3 màu tương ứng với từng thời điểm trong lớp học: xanh lá cây - hoạt

động nhóm hoặc làm việc cá nhân, màu đỏ-thời điểm giảng dạy, màu vàng_ thời điểm chuyển tiếp. Ở mỗi thời điểm, học sinh tuân theo những quy định riêng. Thực hiện được những quy định này giúp trẻ kiểm soát được các hành vi theo khuôn phép và tham gia vào hoạt động/nhiệm vụ học tập/ vui chơi được tập trung và hiệu quả hơn.

Cách thực hiện: Bánh xe màu sắc được đặt ở vị trí mà cả lớp đều nhìn thấy rõ và được sử dụng trong toàn bộ thời gian học. Sau khi ổn định lớp, GV giới thiệu các mục quy định có trong 3 màu, HS có thể nhắc lại. Trong quá trình dạy học, GV dùng bảng này để nhắc nhở học sinh (HS). Ví dụ: Trong giờ học, HS tự ý rời khỏi chỗ ngồi, GV chỉ vào ô màu đỏ và nói “trở về chỗ ngồi”,...

Ví dụ: Bánh xe màu sắc trong lớp Tiền tiểu học-Trung tâm Nghiên cứu và Ứng dụng Tâm lý Giáo dục Nhân Việt



Hình 1. Bánh xe màu sắc

Bảng 2. Nhóm các hành vi

Các hành vi màu xanh lá	Các hành vi màu vàng	Các hành vi màu đỏ
Nói nhỏ.	Dọn dẹp bàn của con.	Trở về chỗ ngồi.
Kiểm soát tay chân của mình.	Tập trung chú ý vào nhiệm vụ.	Nhìn giáo viên/nhìn bảng.
Làm theo chỉ dẫn.	Làm theo chỉ dẫn.	Giữ im lặng.
		Giơ tay xin phát biểu.
		Xin phép khi ra ngoài.

3.1.3. Thực hành bằng hình ảnh khác

Ý nghĩa:

- 🕒 Đặt ra những kỳ vọng rõ ràng.
- 🕒 Tạo thói quen tốt trong các hoạt động.
- 🕒 Nhắc nhở nội quy/ quy định.
- 🕒 Thực hành nội quy.

- 🕒 Những gợi ý bằng hình ảnh.
- 🕒 Những kí hiệu riêng.

Cách thực hiện:

GV hướng dẫn trực tiếp, rõ ràng, sử dụng những hỗ trợ trực quan giúp HS củng cố thường xuyên những hành vi nên và không nên.

Ví dụ: Một số kí hiệu, thẻ nhắc, gợi ý bằng hình ảnh trong lớp Tiền tiểu học - Trung tâm Nghiên cứu và Ứng dụng Tâm lý Giáo dục Nhân Việt



Hình 2. Thẻ nhắc nội quy trong lớp



Hình 3. Thẻ nhắc cất đồ dùng học tập

Chú thích: Màu đỏ: GV đang nói, HS im lặng. Màu xanh lá: HS tự do nói với GV/ nói với bạn bên cạnh

Hoạt động trong ngày:



Hình 4. Bánh xe màu sắc

3.1.4. Phần thưởng

Thưởng quy đổi

- 🕒 Vật thưởng được trao trong suốt hoạt động gắn đối với hành vi thích hợp.
- 🕒 Vật thưởng được cá nhân hóa cho từng HS.

⌚ Khi trẻ đã tích lũy được các vật thưởng cụ thể, dạy cho trẻ lựa chọn vật củng cố: Liệt kê các vật củng cố, các giá trị điểm khác nhau

Thưởng cho phản hồi

- ⌚ Cung cấp một số điểm/ vật thưởng ngay khi bắt đầu một khoảng thời gian
- ⌚ HS bị lấy lại vật thưởng trong mọi trường hợp có hành vi không mong muốn
- ⌚ Bất cứ vật thưởng nào còn lại đều có thể được sử dụng để tiếp cận củng cố
- ⌚ Thưởng quy đổi được sử dụng tốt nhất đối với những hành vi gây rối đáng kể

Ví dụ:



(1) Áp dụng thưởng quy đổi trong lớp Tiền tiểu học-Trung tâm Nghiên cứu và Ứng dụng Tâm lý Giáo dục Nhân Việt

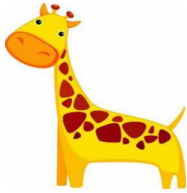
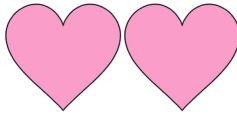


Bảng 3. Bảng thưởng quy đổi

Quy đổi:  = 1 điểm		
Sử dụng điểm để mua đồ:		
Búp bê 	Sử dụng ipad trong giờ giải lao 8 điểm 	Kẹo 3 điểm 

(2) Mô phỏng bảng thi đua học tốt trong lớp Tiền tiểu học-Trung tâm Nghiên cứu và Ứng dụng Tâm lý Giáo dục Nhân Việt.

Bảng 4. Bảng thi đua

THI ĐUA HỌC TỐT	
	
Học sinh A	

 <p>Học sinh B</p>	
 <p>Học sinh C</p>	

3.2. Kết quả nghiên cứu trường hợp

3.2.1. Trường hợp 1

T.K sinh ngày 23/6/2016, là con trai duy nhất trong gia đình. Theo kết quả Trắc nghiệm trí tuệ K-ABC thực hiện ngày 09/12/2022 tại Khoa Tâm lý - Tâm thần trẻ em - Bệnh viện Sức khỏe tâm thần Thành phố Hồ Chí Minh ghi nhận: Trẻ kém hợp tác, tập trung chú ý kém. Hành vi rất hiếu động, chạy tới lui liên tục trong phòng, không ngồi yên. Khả năng hiểu lời chậm, nắm bắt yêu cầu trắc nghiệm chậm, vốn từ vựng yếu. Trẻ nói nhiều, bộc phát, không phù hợp với ngữ cảnh.

Sau quá trình can thiệp sớm, bé tham gia lớp Tiền tiểu học tại trung tâm từ tháng 3/2023. Qua 5 tháng can thiệp, rèn luyện ở lớp Tiền tiểu học, tháng 8/2023 bé được tốt nghiệp, đi học lớp 1 hòa nhập tại một trường Tiểu học trên địa bàn thành phố Thủ Đức.

Bảng 5 là bảng đánh giá các chiến lược hỗ trợ hành vi phù hợp cho T.K sau 5 tháng tham gia lớp Tiền tiểu học.

Bảng 5. Bảng đánh giá chiến lược hỗ trợ hành vi cho T.K

Hành vi	Các hoạt động hỗ trợ	Kết quả
La hét trong lớp (tức giận/ không đúng theo ý trẻ)	<ul style="list-style-type: none"> - Đưa ra hướng dẫn tại thời điểm và lặp lại, tăng cường nhận thức để trẻ biết giữ bình tĩnh: hít thở, đếm từ 1 đến 10, ... - Phần thưởng để quy đổi khi cư xử đúng mực: sticker trái tim. 	<ul style="list-style-type: none"> - Giảm 60 - 70% hành vi la hét. - Trẻ giữ tình tĩnh và biết cách xử lý tình huống xảy ra.

Không ngồi yên trong lớp học (chơi nghịch màu, gọt bút chì, lật ghế,...)	- Thay đổi môi trường: chỗ ngồi gần bàn GV, cất hết dụng cụ học tập vào cặp và được dùng khi GV cho phép... - Nhắc nội quy/ quy định lớp học. - Giao nhiệm vụ.	- Tuân thủ những quy định trong lớp tốt hơn sau 5 tháng tham gia lớp Tiền tiểu học. - Qua quan sát, theo dõi hành vi trẻ không còn nghịch bút màu/ gọt bút chì trong giờ học.
Lật ghế/ kéo đẩy bàn ghế tạo âm thanh trên sàn	- Hành vi thay thế: dạy T.K ngồi đẹp. - Nhắc nội quy/quy định lớp học. - Cung cấp đồ vật khác: cho trẻ gõ trống (trong giờ vận chơi/ can thiệp cá nhân).	- Trẻ chấm dứt được hành vi này trong lớp học. - Giảm nhu cầu tìm kiếm âm thanh từ tiếng đẩy ghế, thay vào đó trẻ thích chơi trống, đánh trống.
Nói bậy trong lớp để được cả lớp hòa theo	- Ngừng củng cố: GV dẫn cả lớp rời đi, không hòa theo T.K - Nhắc nội quy/ quy định lớp học.	- Không còn lặp lại hành vi khi cả lớp phớt lờ, không để ý đến hành vi tiêu cực của T.K- Tập trung vào những hoạt động chung.

3.2.2. Trường hợp 2

H.L sinh ngày 26/08/2014 là anh trong gia đình có hai anh em sinh đôi. Cả hai bé đều đăng ký học bán trú tại trung tâm. Bé hiếu động, thường không ngồi yên. Lúc nhỏ bé chậm nói, khoảng 2 - 3 tuổi bé mới biết nói. Trong buổi đánh giá đầu tiên vào ngày 7/6/2022, bé hay nhìn vô định, khả năng tập trung chú ý, khả năng ức chế kém. Bé cần được hỗ trợ can thiệp thêm về ngôn ngữ, trí nhớ, rèn luyện khả năng tập trung chú ý, tính kỷ luật và thực hiện yêu cầu,...

Bé tham gia lớp Tiền tiểu học tại trung tâm từ tháng 3/2023 (cùng thời gian với T.K ở trường hợp 1). Qua 5 tháng can thiệp, rèn luyện ở lớp Tiền tiểu học, tháng 8/2023 bé được tốt nghiệp, đi học lớp 1 hòa nhập.

Bảng 6 đánh giá các chiến lược hỗ trợ hành vi phù hợp cho H.L sau 5 tháng tham gia lớp Tiền tiểu học.

Bảng 6. Bảng đánh giá chiến lược hỗ trợ hành vi cho H.L

Hành vi	Các hoạt động hỗ trợ	Kết quả
Đánh em, hai anh em cãi nhau/ đánh nhau trong lớp	- Bé bị lấy lại điểm thưởng - Câu chuyện xã hội	- Chấm dứt hành vi. - Anh không còn bắt nạt em nhỏ, biết chia sẻ giúp đỡ nhiều hơn.
Viết bài/ làm bài ẩu, thường làm vội vàng cho xong	- Bé bị lấy lại điểm thưởng - Yêu cầu thực hiện lại nhiệm vụ	- Có thay đổi theo hướng tích cực nhưng chưa nhiều. Trẻ vẫn còn hoàn thành nhanh chóng trong những nhiệm vụ học tập.
Quấy rối, gào khóc khi thua bạn	- Câu chuyện xã hội	- Cần sự hỗ trợ, nâng đỡ từ GV, trẻ vẫn chưa thật sự chấp nhận thua bạn.

Trốn tránh làm bài tập	- GV cân nhắc, điều chỉnh các mục tiêu phù hợp - Thường quy đổi - Bảng trước tiên, sau đó - Hành vi thay thế: dạy cách trình bày, xin giúp đỡ từ GV	- Duy trì và hoàn thành nhiệm vụ học tập. - Có động lực tốt hơn khi GV điều chỉnh mục tiêu, luân phiên bài dễ - bài khó, hoạt động yêu thích - không yêu thích.
Nói leo, nói không đúng ngữ cảnh trong giờ học	- Thẻ nhắc nhở - Nhắc nội quy/ quy định lớp học - Bé bị lấy lại điểm thưởng	- Chấm dứt hành vi. - Tuân thủ nội quy lớp tốt, trẻ còn chủ động nhắc nhở nội quy lớp cho các bạn.

4. KẾT LUẬN

Trải qua quá trình nghiên cứu, nhận thấy can thiệp hành vi có ý nghĩa rất lớn để giúp trẻ RLPTK đi học lớp 1, đặc biệt là nề nếp kỷ luật trong lớp học. Nhờ sử dụng các chiến lược can thiệp phù hợp cho trẻ RLPTT, 2 trẻ RLPTT được bàn luận trong nghiên cứu có những kết quả tích cực, cả 2 trẻ đều bước vào lớp 1 và nhận được phản hồi tích cực từ giáo viên chủ nhiệm. Các chiến lược nổi bật được áp dụng: thay đổi môi trường, hỗ trợ trực quan, phần thưởng. Bên cạnh đó, còn có một số chiến lược khác trong quá trình can thiệp: sử dụng củng cố hiệu quả, hình phạt, xây dựng mối quan hệ tốt đẹp giữa GV và HS, giữa HS và HS. Điều quan trọng nữa là cần dạy trẻ thêm nhiều kỹ năng, nhận thức phù hợp, từ đó trẻ có ít cơ hội, nhu cầu để thực hiện các hành vi không phù hợp trong học tập và trong cuộc sống. Song song đó, các chiến lược can thiệp hành vi cũng cần được cá nhân hóa để phù hợp với từng trẻ. Ví dụ: Trẻ ở trường hợp 2, việc áp dụng biện pháp lấy lại điểm thưởng khi trẻ có những quấy rối sẽ mang lại hiệu quả cao hơn so với trẻ ở trường hợp 1. Can thiệp hành vi cho trẻ RLPTT cũng cần thời gian quan sát, thực hiện, theo dõi lâu dài. Nghiên cứu cho thấy sự tiến bộ, thay đổi tích cực của 2 trẻ và còn thành công ở nhiều trẻ khác khi áp dụng các chiến lược can thiệp hành vi phù hợp nhằm chuẩn bị tốt nhất cho con vào lớp 1.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Cohen, M. J., & Sloan, D. L. (2007). Visual supports for people with autism: A guide for parents and professionals. Woodbine House.
2. Autism Speaks Autism Treatment Network, in vào tháng 3, 2021.
3. Nguyễn Nữ Tâm An (2019). “Tổng quan nghiên cứu về các phương pháp trị liệu trong giáo dục trẻ rối loạn phổ tự kỷ tại Việt Nam”. Tạp chí *Khoa học – Đại học Sư phạm Hà Nội*, 64(9AB), 96-106.
4. Mai Thị Phương, Trần Thị Thu Giang (2021). Giáo dục kỹ năng thực hiện nội quy lớp học cho trẻ rối loạn phổ tự kỷ chuẩn bị vào lớp 1. Kỹ yếu Nhận diện, lượng giá và can thiệp tâm lý cho trẻ em gặp rối loạn chuyên biệt học tập trong bối cảnh học đường, 720-733.
5. *Hỗ trợ phục hồi chức năng cho trẻ em tự kỷ tại Việt Nam, tài liệu dành cho cán bộ và kỹ thuật viên can thiệp* (2021). NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 322-358.